

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HOÁ
TỈNH QUẢNG TRỊ**
Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày 05-4-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Uyên Như

Ông Lê Văn Vũ

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Mạnh Lưu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà: Bà Hồ Thị Đợi - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 23/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 22/3/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N1, sinh ngày 17/6/2001 tại thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKKHKT: Phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; Chỗ ở hiện tại: Tổ 9, phường P, thị xã Hương Thủy, Thừa Thiên Huế; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Mai Thị T, sinh năm 1973, hiện trú tại tổ 9, phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/8/2016, bị UBND phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, thời hạn 6 tháng về hành vi “Cướp giật tài sản”;

Ngày 28/12/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 71/2017/HSST;

Ngày 21/11/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số

59/2018/HSST. Ngày 07/8/2019, chấp hành xong hình phạt tù và đã thi hành xong bản án.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Lê Thị Thảo N2, sinh năm 1997; địa chỉ: Khối 4, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Văn N3, sinh năm 1994; Khối 4, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Người đại diện theo ủy quyền: Chị Lê Thị Thảo N2, sinh năm 1997 (vợ anh N3); địa chỉ: Khối 4, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (giấy ủy quyền ngày 21/01/2022); vắng mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

Anh Đinh Như Xuân H4, sinh năm 2002; Trú tại: Tổ 4, phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

Anh Phan Thanh B4, sinh năm 2002; Trú tại: Tổ 10, phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

Anh Trương Khắc Võ V4, sinh năm 2003; Trú tại: Tổ 9, phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 4 năm 2021, Nguyễn Văn N1 tham gia đầu tư tiền vào ứng dụng có tên là Bounty trên mạng internet để thu lợi nhuận. Ngày 21 tháng 4 năm 2021, ứng dụng này bị sập, những người tham gia vào ứng dụng đều không lấy lại được số tiền đã nộp vào. N1 đọc các bình luận của những người cùng tham gia vào ứng dụng Bounty thì thấy chị Lê Thị Thảo N2 (có tài khoản facebook “Hong Thuy Tran”) trú tại khối 4, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị có đăng tin nội dung hỏi làm thế nào để lấy lại được tiền đầu tư vào ứng dụng Bounty nên nảy sinh ý định dùng thủ đoạn nhằm chiếm đoạt tiền của chị N2. N1 sử dụng Facebook của mình chủ động nhắn tin hỏi, xin số điện thoại để kết nối, trao đổi với chị N2 và tự giới thiệu mình là người đứng đầu tập đoàn Tatto đang định cư tại Mỹ, là cán bộ Công an mật của Bộ Công an chuyên điều tra về các ứng dụng đen trên mạng internet và có thể giúp chị N2 lấy lại số tiền 19.000.000 đồng đã nộp vào ứng dụng Bounty. N1 nói với chị N2 mình có mối quan hệ với Cao Văn Tuấn là Công an PC14 và Phan Thanh Ngân là nhân viên Ngân hàng CIBC (Tuấn và Ngân là người N1 quen qua mạng internet, không rõ

tên thật, địa chỉ) và lập nhóm Zalo trên mạng xã hội, gồm có N1, chị N2, Tuấn và Ngân để trao đổi thông tin. N1 hướng dẫn cho Tuấn và Ngân cách trả lời tin nhắn với chị N2 để tạo lòng tin, khẳng định là sẽ lấy lại được số tiền mà chị N2 đã đầu tư vào ứng dụng Bounty nhưng chị N2 phải chịu tiền phí để thực hiện giao dịch cần thiết, các khoản phí này sẽ được hoàn trả đầy đủ vào tài khoản của chị N2 cùng với số tiền đã đầu tư. Do tin tưởng vào những thông tin do N1 đưa ra nên trong thời gian từ ngày 26/4/2021 đến ngày 28/4/2021, chị N2 đã nhiều lần chuyển khoản với tổng số tiền là 37.000.000 đồng qua các tài khoản do N1 cung cấp thông qua dịch vụ ngân hàng Mobile Banking. Cụ thể:

Ngày 26/4/2021, chị N2 đã chuyển tổng số tiền là 15.500.000 đồng. Trong đó: chuyển vào tài khoản số 1018463123 Ngân hàng Vietcombank, tên chủ tài khoản là DINH NHU XUAN HOANG 03 lần: Lần 1 chuyển số tiền 4.000.000 đồng; lần 2 chuyển số tiền 2.500.000 đồng; lần 3 chuyển số tiền 3.000.000 đồng. Chuyển vào tài khoản số 2000206754525 Ngân hàng Agribank, tên chủ tài khoản là PHAN THANH BINH số tiền 6.000.000 đồng.

Ngày 27/4/2021, chị N2 đã 05 lần chuyển vào tài khoản số 1018463123 Ngân hàng Vietcombank, tên chủ tài khoản là DINH NHU XUAN HOANG tổng số tiền là 20.500.000 đồng, trong đó: Lần 1 số tiền 6.500.000 đồng; lần 2 số tiền 4.000.000 đồng; lần 3 số tiền 4.000.000 đồng; lần 4 số tiền 4.000.000 đồng; lần 5 số tiền 2.000.000 đồng (số tiền 2.000.000 đồng chị N2 chuyển từ ngày 27/4/2021 nhưng đến ngày 28/4/2021 mới vào tài khoản của H4).

Ngày 28/4/2021, theo yêu cầu của N1, chị N2 nhờ anh Nguyễn Văn N3 (chồng chị N2) chuyển vào tài khoản số 1018292249 Ngân hàng Vietcombank, tên chủ tài khoản là NGUYEN NGOC TRANG ANH (chủ đại lý thẻ cào, thẻ game có liên kết với ứng dụng tiền ảo) số tiền 1.000.000 đồng, với nội dung chuyển là “NVN170601” để nộp vào tài khoản tiền ảo của N1.

Sau khi nhận được tiền của chị N2, ngày 29/4/2021 N1 đã cắt đứt liên lạc, hủy kết bạn với chị N2 và chiếm đoạt số tiền 37.000.000 đồng nói trên.

Quá trình điều tra Đinh Như Xuân H4, trú tại tổ 4, phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế khai nhận là do quen biết từ trước nên đã cho N1 mượn tài khoản thẻ Ngân hàng Vietcombank và mật khẩu đăng nhập vào dịch vụ Mobile Banking trên điện thoại di động. Khi chị N2 chuyển tiền đến, N1 tiếp tục chuyển tiền qua các số tài khoản khác để sử dụng mục đích cá nhân; đối với tài khoản Ngân hàng Agribank của Phan Thanh B4, tổ 10, phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế là do N1 nhờ Trương Khắc Võ V4 (bạn của N1) mượn thẻ rút tiền và tài khoản cùng mật khẩu của Phan Thanh B4. Khi chị N2 chuyển tiền đến tài khoản của B4, N1 đã nhờ V4 đi rút để sử dụng. H4, B4

và V4 đều không biết việc N1 sử dụng số tài khoản của mình để thực hiện hành vi lừa đảo đối với chị N2.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn N1 trình bày đã sử dụng điện thoại di động (N1 không nhớ nhãn hiệu, đặc điểm) và số simcard 0931073815 để gọi điện, nhắn tin cho chị Lê Thị Thảo N2 và đăng nhập vào tài khoản Banking để thực hiện các giao dịch chuyển tiền. Tuy nhiên, N1 đã vứt bỏ điện thoại và số simcard nói trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn N1 đã bồi thường cho chị N2 số tiền bị chiếm đoạt là 37.000.000 đồng, chị N2 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số: 09/CT- VKS-HH ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Văn N1 về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N1 phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N1 từ 15 tháng tù đến 20 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ, bị hại; người có quyền lợi, N1 vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì thêm nên không giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình lừa đảo nhằm chiếm đoạt tài sản của chị N2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hướng Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến

gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Nguyễn Văn N1 và chị Lê Thị Thảo N2 tham gia đầu tư tiền vào ứng dụng có tên là Bounty trên mạng internet để thu lợi nhuận. Ngày 21 tháng 4 năm 2021, ứng dụng Bounty bị sập nên chị N2 đăng tin hỏi làm thế nào để lấy lại được số tiền 19.000.000 đồng đã đầu tư nên bị cáo N1 nảy sinh ý định lừa đảo chị N2 để lấy tiền bằng cách kết bạn facebook và xin số điện thoại, kết bạn zalo liên lạc với chị N2 và N1 giới thiệu mình là người đứng đầu tập đoàn Tatto đang định cư tại Mỹ, là cán bộ Công an mật của Bộ Công an, chuyên điều tra về các ứng dụng đen trên mạng internet và có thể giúp chị N2 lấy lại số tiền 19.000.000 đồng đã nộp vào ứng dụng Bounty. N1 nói với chị N2 mình có mối quan hệ với Cao Văn Tuấn là Công an PC14 và Phan Thanh Ngân là nhân viên Ngân hàng CIBC nhưng chị N2 phải chịu các khoản phí và sẽ được hoàn trả đầy đủ cho chị N2 nên chị N2 tin tưởng và chuyển tiền phí vào các tài khoản ngân hàng do bị cáo N1 cung cấp. Bị cáo N1 lợi dụng các ứng dụng trên mạng Internet, đã dùng thủ đoạn gian dối làm cho chị Lê Thị Thảo N2 nhầm tưởng những thông tin do N1 đưa ra là thật nên trong thời gian từ ngày 26/4/2021 đến ngày 28/4/2021, chị N2 đã nhiều lần chuyển vào tài khoản ngân hàng do bị cáo N1 cung cấp, bị cáo đã chiếm đoạt của chị N2 số tiền 37.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N1 đã phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn N1 đã 09 lần thực hiện hành vi lừa đảo để chiếm đoạt tiền của chị N2, mỗi lần chiếm đoạt tài sản đều có giá trị từ 2.000.000 đồng trở lên nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã trả lại cho bị hại số tiền đã chiếm đoạt là 37.000.000 đồng, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng bị cáo không xem đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo.

Cần tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo Nguyễn Văn N1 cho đến khi bắt giam thi hành án.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Văn N1 đã bồi thường đầy đủ cho bị hại chị Lê Thị Thảo N2 số tiền 37.000.000đồng (trong đó số tiền của chị N2 là 36.000.000đồng, số tiền 1.000.000đồng do chị N2 nhờ chồng của mình là anh Nguyễn Văn N3 chuyển cho bị cáo N1. Quá trình điều tra, anh N3 đã ủy quyền cho chị N2 tham gia giải quyết). Chị N2 không có yêu cầu gì thêm nên không giải quyết.

[5]. Các vấn đề khác:

Đối với Đinh Như Xuân H4 là người đã cho bị cáo N1 mượn tài khoản ngân hàng; Trương Khắc Võ V4 là người đi mượn tài khoản ngân hàng của Phan Thanh B4 giúp cho bị cáo N1 nhưng không biết việc bị cáo thực hiện hành vi lừa đảo nên không xử lý trách nhiệm hình sự.

Cao Văn Tuấn và Phan Thanh Ngân là người N1 quen qua mạng internet, không rõ tên thật, địa chỉ ở đâu nên không xác định được.

Đối với Nguyễn Ngọc Trang Anh, trú tại số 89 Nguyễn Ngọc Nại, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa đã ra quyết định ủy thác điều tra. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định.

[6]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn N1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N1 phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N1 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N1 phải chịu 200.000 đồng án tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- Công an huyện Hướng Hóa;
- Chi cục THA.DS huyện Hướng Hóa;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- UBND phường P,
- TX Hương Thủy, Thừa Thiên Huế
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QLVNQLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Huy